TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN U MINH** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 29/2018/HNGĐ-ST
Ngày: 30-3-2018
V/v: *ly hôn, tranh chấp về nuôi con.*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN U MINH, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Dư Thanh Nguyễn

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Hải Hưng

Ông Châu Hoàng Huy

***- Thư ký phiên tòa*:** bà Dương Thị Lụa - Thư ký Tòa án nhân dân huyện U Minh, tỉnh Cà Mau.

Ngày 30 tháng 3 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện U Minh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 305/2017/TLST - HNGĐ ngày 01 tháng 11 năm 2017 về ly hôn, tranh chấp về nuôi con theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 39/2018/QĐXXST - HNGĐ, ngày 27 tháng 02 năm 2018 và quyết định hoãn phiên tòa số 22/2018/QĐST-HNGĐ ngày 20 tháng 3 năm 2018, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: chị Huỳnh Kim C, sinh năm 1987

Địa chỉ cư trú: khóm 2, thị trấn U Minh, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau

Tạm trú: ấp 3, xã Nguyễn Phích, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau (có mặt).

2. Bị đơn: anh Lê Hoàng L, sinh năm 1987

Địa chỉ cư trú: khóm 2, thị trấn U Minh, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Tại đơn xin ly hôn đề ngày 31 tháng 10 năm 2017 và trong quá trình xét xử, nguyên đơn chị Huỳnh Kim C trình bày:*

Về hôn nhân: chị và anh L tự nguyện đi đến hôn nhân vào năm 2011, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Nguyễn Phích, huyện U Minh. Do sống chung không hạnh phúc, thường xuyên xảy ra cự cãi nhau, anh L không lo làm

ăn, không quan tâm đến gia đình và đánh chị nhiều lần, được gia đình hai bên hàn gắn nhưng không kết quả và đã ly thân. Chị C nhận thấy cuộc sống vợ chồng không thể kéo dài nên yêu cầu được ly hôn với anh L.

- Về con chung: chị C và anh L có 01 người con chung tên Lê H, sinh ngày 05/7/2013. Sau khi ly hôn chị C đồng ý để con cho anh L nuôi dưỡng.

- Về tài sản chung, nợ chung: không có.

** Tại biên bản hòa giải ngày 20 tháng 11 năm 2017 bị đơn anh Lê Hoàng L trình bày:*

- Về hôn nhân, con chung, tài sản chung, nợ chung: đúng như chị C trình bày, anh không đồng ý ly hôn với chị C yêu cầu được hàn gắn vợ chồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: chị Huỳnh Kim C khởi kiện yêu cầu ly hôn, người nuôi con chung đối với anh Lê Hoàng L, địa chỉ cư trú khóm 2, thị trấn U Minh, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau, theo khoản 1 Điều 28; điểm a, khoản 1, Điều 35; điểm a, khoản 1, Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự, vụ việc thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án.

Anh Lê Hoàng L được Tòa án triệu tập tham gia phiên tòa sơ thẩm nhiều lần nhưng vắng mặt không lý do. Do đó xét xử vắng mặt anh L theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về hôn nhân: chị Huỳnh Kim C và anh Lê Hoàng L tự nguyện chung sống với nhau vào năm 2011, có đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật. Do đó, hôn nhân giữa chị C với anh L được pháp luật công nhận.

Trong quá trình chung sống giữa chị C và anh L phát sinh nhiều mâu thuẫn không thể hàn gắn được nên đã ly thân nhau. Chị C yêu cầu ly hôn với anh L, anh L không đồng ý ly hôn và xin được hàn gắn nhưng anh L không có biện pháp gì để hàn gắn tình cảm vợ chồng và không tham gia phiên tòa sơ thẩm, chị C vẫn cương quyết ly hôn với anh L. Từ đó, cho thấy tình cảm giữa chị C với anh L không còn, đời sống chung không tồn tại, mục đích hôn nhân không đạt được nên cho chị C và anh L ly hôn.

[3] Về con chung: chị Huỳnh Kim C đồng ý giao cháu Lê H cho anh L nuôi dưỡng, anh L cũng không có ý kiến gì nên giao cháu H cho anh L nuôi dưỡng. Chị C có quyền thăm nom cháu H không ai được cản trở.

[4] Về cấp dưỡng nuôi con: không yêu cầu nên không đặt ra xem xét.

[5] Về tài sản chung: không có nên không đặt ra xem xét.

[6] Về nợ chung: không có, nên không xem xét.

[7] Về án phí hôn nhân và đình sơ thẩm chị Huỳnh Kim C phải chịu 300.000 đồng. Chị C đã nộp tạm ứng án phí số tiền 300.000 đồng, theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0011659 của Chi cục thi hành án dân sự huyện U Minh ngày 31/10/2017 được đối trừ chuyển thu. Anh Lê Hoàng L không phải chịu án phí. Theo quy định tại điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 về mức thu, miễm, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a, khoản 1 Điều 35; điểm a, khoản 1 Điều 39; Điều 220; điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228; Điều 271; Điều 273 và Điều 280 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Áp dụng Điều 53; Điều 56; Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Áp dụng điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 về mức thu, miễm, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

[1] Về hôn nhân: cho ly hôn giữa chị Huỳnh Kim C và anh Lê Hoàng L.

[2] Về con chung: giao cháu Lê H, sinh ngày 05/7/2013 cho anh Lê Hoàng L nuôi dưỡng. Chị Huỳnh Kim C có quyền thăm nom cháu Lê H không ai được cản trở.

[3]Về cấp dưỡng nuôi con: không yêu cầu nên không đặt ra xem xét.

[4] Về tài sản chung: không có.

[5] Về nợ chung: không có.

[6] Về án phí: chị Huỳnh Kim C phải chịu 300.000 đồng. Chị C đã nộp tạm ứng án phí số tiền 300.000 đồng, theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0011659 của Chi cục thi hành án dân sự huyện U Minh ngày 31/10/2017 được đối trừ chuyển thu. Anh Lê Hoàng L không phải chịu án phí.

[7] Án xử sơ thẩm các đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; các đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật. Viện kiểm sát có quyền kháng nghị Bản án theo quy định của pháp luật.

"Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có

quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự".

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Dư Thanh Nguyễn

Nơi nhận:
- *Phòng GĐ-KT TAND tỉnh Cà Mau (1b);*
- *VKSND huyện U Minh, tỉnh Cà Mau (1b);*
- *Chi cục thi hành án huyện U Minh, tỉnh Cà Mau (1b);*
- *UBND xã Nguyễn Phích (1b)*
- *Các đương sự (mỗi đ/s1b);*
- *Lưu hồ sơ, văn thư (1b).*

Dư Thanh Nguyễn

HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Dư Thanh Nguyễn

Nơi nhận:
- Phòng GĐ-KT TAND tỉnh Cà Mau (1b);
- VKSND huyện U Minh, tỉnh Cà Mau (1b);
- Chi cục thi hành án huyện U Minh, tỉnh Cà Mau (1b);
- Các đương sự (mỗi đ/s1b);
- Lưu hồ sơ, văn thư (1b).

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA